

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ

Về việc chuyển Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 thuộc Ủy ban nhân dân thành phố sang thuộc Sở Tư pháp thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21/6/1994 ;
- Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 18/5/1996 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động công chứng Nhà nước và Thông tư số 1411/TT-CC ngày 3/10/1996 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện nghị định số 31/CP ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp thành phố (công văn số 674 ngày 10/12/1996) và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố (tờ trình số 25/TCCQ ngày 4/02/1997) ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Chuyển Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (thành lập theo quyết định số 4197/QĐ-UB-NCVX ngày 9/6/1995 của Ủy ban nhân dân thành phố) sang thuộc Sở Tư pháp thành phố.

Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 là đơn vị có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động và có con dấu riêng theo quy định của Chính phủ.

Điều 2.- Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 có nhiệm vụ thực hiện hành vi công chứng theo điều 18 Nghị định số 31/CP ngày 18/5/1996 của Chính phủ và các quy định chung của Nhà nước.

Địa hạt chứng nhận các giao dịch dân sự liên quan đến bất động sản thuộc phạm vi của Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 gồm các quận : quận 5, quận 6, quận 8, quận 10, quận 11, quận Tân Bình. Đối với quận 12, được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Hóc Môn theo Nghị định số 03/CP ngày 6/01/1997 của Chính phủ, khi tổ chức bộ máy chính quyền quận chính thức hoạt động sẽ thuộc địa hạt của Phòng Công chứng Nhà nước Số 2.

Điều 3.- Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 có Trưởng phòng và một đến hai Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng.

Trưởng Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 do Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố.

- Các công chứng viên do Bộ Tư pháp bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp thành phố (sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố).

- Biên chế, kinh phí Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 do Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ hàng năm, trong tổng biên chế và kinh phí của Sở Tư pháp.

- Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện việc quản lý Nhà nước về công tác công chứng theo điều 11 Nghị định số 31/CP ngày 18/5/1996 của Chính phủ và mục C Thông tư số 1411/TT-CC ngày 3/10/1996 của Bộ Tư pháp.

Điều 4.- Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo Trưởng Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố trước đây trái với quyết định này.

Điều 5.- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Thủ trưởng các sở ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Giám đốc Sở Tư pháp thành phố và Trưởng Phòng Công chứng Nhà nước Số 2 thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC

Lê Thanh Hải

